

**ỦY BAN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

Số: 3823/QĐ-UBND

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Lào Cai, ngày 31 tháng 8 năm 2017

QUYẾT ĐỊNH

V/v ban hành Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh và Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn

ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Quyết định số 22/2017/QĐ-TTg ngày 22/6/2017 của Thủ tướng Chính phủ về tổ chức và hoạt động của Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia và Ban An toàn giao thông các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số: 415/TTr-SNV ngày 25/8/2017.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này bản Quy định về tổ chức và hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh và Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh Lào Cai.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký, thay thế Quyết định số 538/QĐ-UBND ngày 19/3/2012 của UBND tỉnh Lào Cai về kiện toàn Ban An toàn giao thông tỉnh Lào Cai.

Điều 3. Chánh Văn phòng UBND tỉnh, Giám đốc Sở Nội vụ, Ban An toàn giao thông tỉnh; Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3 QĐ;
- Ủy ban ATGT Quốc gia (b/c);
- TT. TU, HĐND, UBND tỉnh;
- Đài PTTH tỉnh; Báo Lào Cai;
- Lãnh đạo Văn phòng;
- Công TTĐT tỉnh;
- Lưu: VT, QLĐT1, NC2

**TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH**



Đặng Xuân Phong

QUY ĐỊNH

Về tổ chức và hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh
và Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố; xã, phường, thị trấn
(Ban hành kèm theo Quyết định số 3823/QĐ-UBND ngày 31 tháng 8 năm 2017
của Ủy ban nhân dân tỉnh Lào Cai)

Chương I

TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG CỦA BAN AN TOÀN GIAO THÔNG TỈNH LÀO CAI

Điều 1. Vị trí, chức năng

1. Ban An toàn giao thông tỉnh là tổ chức phối hợp liên ngành, có chức năng giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo việc phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn.

2. Ban An toàn giao thông tỉnh được sử dụng con dấu riêng, được mở tài khoản tại Kho bạc Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ, quyền hạn

1. Đề xuất với Ủy ban nhân dân tỉnh:

a) Kế hoạch và biện pháp phối hợp các ban, ngành và chính quyền các cấp trong việc thực hiện các giải pháp bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông.

b) Chủ trương kiện toàn Ban An toàn giao thông cấp huyện, phường, xã, thị trấn để triển khai có hiệu quả công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

2. Giúp Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo và đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các ngành, tổ chức và các đoàn thể trong lĩnh vực bảo đảm trật tự, an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn.

3. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân trên địa bàn về các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ và quy định của các bộ, ngành liên quan đến công tác bảo đảm trật tự, an toàn giao thông.

4. Báo cáo khẩn cấp Ủy ban nhân dân tỉnh và Ủy ban An toàn giao thông Quốc gia về tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; phối hợp chỉ đạo công tác cứu hộ, cứu nạn, khắc phục, hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông gây ra, chỉ đạo cơ quan chức năng xác định nguyên nhân và đề xuất kịp thời biện pháp ngăn chặn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (tháng, quý, năm) hoặc đột xuất về tình hình trật tự, an toàn giao thông, tai nạn giao thông và ùn tắc giao thông.

5. Quy định chế độ, phạm vi trách nhiệm của các cơ quan thành viên và từng thành viên của ban; quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và trách nhiệm của Văn phòng Ban.

6. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh giao.

Điều 3. Thành phần, cơ quan giúp việc

1. Trưởng ban, Phó Trưởng ban, Ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh:

- a) Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- b) Phó Trưởng ban thường trực là Phó Chủ tịch Ủy ban nhân dân tỉnh;
- c) Phó Trưởng ban là Giám đốc Sở Giao thông vận tải; Phó giám đốc Công an tỉnh (phụ trách khối cảnh sát);
- d) Ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh gồm:
 - Chánh Văn phòng Ban An toàn giao thông là Ủy viên chuyên trách;
 - Phó Giám đốc các Sở: Tài chính; Giáo dục và Đào tạo; Thông tin và Truyền thông; Y tế;
 - Phó Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Quân sự tỉnh;
 - Phó Chỉ huy trưởng Bộ chỉ huy Bộ đội biên phòng tỉnh;
 - Phó Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân tỉnh;
 - Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố;
 - Giám đốc Đài Phát thanh – Truyền hình tỉnh;
 - Phó Tổng biên tập Báo Lào Cai;
 - Mời: Phó Bí thư Tỉnh đoàn; Phó Chủ tịch: Ủy ban Mặt trận Tổ quốc Việt Nam tỉnh, Hội liên hiệp Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân tham gia ủy viên.

đ) Căn cứ vào yêu cầu, nhiệm vụ và công tác cán bộ từng thời điểm cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng ban An toàn giao thông tỉnh xem xét quyết định bổ sung lãnh đạo, ủy viên Ban An toàn giao thông tỉnh.

2. Cơ quan thường trực của Ban An toàn giao thông tỉnh là Sở Giao thông vận tải.

3. Văn phòng Ban An toàn giao thông tỉnh (gọi tắt là Văn phòng Ban):

a) Văn phòng Ban là cơ quan chuyên trách giúp việc Ban An toàn giao thông tỉnh. Nhân sự Văn phòng Ban bao gồm Chánh Văn phòng, Phó Chánh văn phòng và các chuyên viên.

b) Biên chế của Văn phòng Ban: Trong năm 2017, giữ ổn định biên chế của Văn phòng Ban An toàn giao thông. Từ năm 2018, UBND tỉnh giao định xuất số lượng người làm việc cho Văn phòng theo vị trí việc làm được UBND tỉnh phê duyệt (gồm: Chánh Văn phòng, 01 Phó Chánh Văn phòng và 03 chuyên viên làm nhiệm vụ tổng hợp giúp việc); Văn phòng Ban thực hiện cơ chế tự đảm bảo kinh phí hoạt động (tự đảm bảo kinh phí chi thường xuyên).

c) Trụ sở Văn phòng Ban đặt tại: Khối 7 - Đại lộ Trần Hưng Đạo, phường Nam Cường, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

d) Văn phòng Ban sử dụng con dấu và tài khoản của Ban An toàn giao thông; có trách nhiệm lập: Dự toán, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban An toàn giao thông; đảm bảo kinh phí thực hiện việc phối hợp với các ngành trong công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

Chương II **TỔ CHỨC VÀ HOẠT ĐỘNG** **CỦA BAN AN TOÀN GIAO THÔNG CẤP HUYỆN, CẤP XÃ**

Điều 4. Vị trí, chức năng

Ban An toàn giao thông cấp huyện là tổ chức phối hợp thực hiện các biện pháp bảo đảm trật tự an toàn giao thông và khắc phục ùn tắc giao thông tại các huyện, thành phố.

Điều 5. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Đề xuất với UBND cấp huyện kế hoạch và biện pháp phối hợp các phòng, ban, các đơn vị và các xã, phường, thị trấn trong việc thực hiện, triển khai các giải pháp bảo đảm trật tự an toàn và khắc phục ùn tắc giao thông trên địa bàn.

2. Giúp chủ tịch UBND cấp huyện chỉ đạo và đôn đốc việc phối hợp hoạt động của các phòng, ban, các tổ chức và các đoàn thể, UBND các phường, xã, thị trấn trong việc thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông trên địa bàn.

3. Tuyên truyền, phổ biến rộng rãi trong mọi tầng lớp nhân dân về các quy định của pháp luật, chỉ đạo của Đảng và Nhà nước, các bộ, ngành Trung ương và chỉ đạo của Tỉnh uỷ, UBND tỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh về bảo đảm trật tự an toàn giao thông.

4. Báo cáo khẩn cấp Ủy ban nhân dân cấp huyện và Ban An toàn giao thông tỉnh về tai nạn giao thông đặc biệt nghiêm trọng xảy ra trên địa bàn; chủ trì khắc phục và hạn chế hậu quả do tai nạn giao thông xảy ra, xác định nguyên nhân và đề xuất kịp thời biện pháp ngăn chặn; thực hiện chế độ báo cáo định kỳ (tuần, tháng, quý, năm), các báo cáo theo chuyên đề, kế hoạch hoặc báo cáo đột xuất về tình hình trật tự an toàn, tai nạn và ùn tắc giao thông trên địa bàn.

5. Quy định nhiệm vụ và quyền hạn Ban An toàn giao thông cấp xã.

6. Quy định chế độ phạm vi trách nhiệm của cơ quan giúp việc (thường trực), các cơ quan thành viên và từng thành viên của Ban An toàn giao thông cấp huyện, cấp xã.

7. Thực hiện nhiệm vụ khác do Chủ tịch Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố giao và các nhiệm vụ khác theo quy định của pháp luật.

Điều 6. Thành phần, cơ quan thường trực Ban An toàn giao thông cấp huyện, cấp xã

1. Thành phần Ban An toàn giao thông cấp huyện gồm: Trưởng ban, Phó trưởng ban và các Ủy viên.

- a) Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện, thành phố;
- b) Phó Trưởng ban thường trực là Trưởng Công an huyện, thành phố;
- c) Phó Trưởng ban là Trưởng phòng Kinh tế hạ tầng huyện (thành phố Lào Cai là Phòng Quản lý đô thị thành phố).

d) Các ủy viên, gồm:

- Thủ trưởng các phòng ban, đơn vị, Chủ tịch UBND thị trấn, phường, xã trực thuộc huyện, thành phố;

- Mời Chủ tịch: Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân, Hội Cựu chiến binh; Bí thư huyện đoàn, thành đoàn tham gia.

đ) Căn cứ vào yêu cầu nhiệm vụ và công tác cán bộ từng thời điểm cụ thể, Chủ tịch Ủy ban nhân dân - Trưởng ban An toàn giao thông huyện, thành phố xem xét quyết định bổ sung lãnh đạo, ủy viên Ban.

2. Cơ quan thường trực Ban An toàn giao thông huyện, thành phố là Công an huyện, thành phố.

Giao cho Phòng Kinh tế và Hạ tầng phối hợp với cơ quan thường trực (Công an huyện, thành phố) thực hiện nhiệm vụ theo dõi, tổng hợp báo cáo công tác an toàn giao thông (thành phố Lào Cai là Phòng Quản lý đô thị) trên địa bàn.

Ban An toàn giao thông huyện, thành phố được sử dụng con dấu của cơ quan thường trực, mở tài khoản tại kho bạc nhà nước theo quy định của pháp luật; có trách nhiệm lập: Dự toán, báo cáo quyết toán kinh phí hoạt động hàng năm của Ban An toàn giao thông, đảm bảo kinh phí của các đơn vị trong việc phối hợp thực hiện công tác bảo đảm trật tự an toàn giao thông, trình cấp có thẩm quyền phê duyệt theo quy định của pháp luật.

3. Thành phần Ban An toàn giao thông cấp xã:

- Trưởng ban là Chủ tịch Ủy ban nhân xã, phường, thị trấn;

- Phó Trưởng ban thường trực là Trưởng công an xã, phường, thị trấn trực thuộc huyện, thành phố;

- Các ủy viên là Trưởng các ban, ngành; Chủ tịch: Mặt trận Tổ quốc, Hội Phụ nữ, Hội Cựu chiến binh, Hội Nông dân thuộc, xã, phường, thị trấn.

4. Bộ phận thường trực, giúp việc của Ban An toàn giao thông cấp xã là Công an xã, phường, thị trấn. Chủ tịch UBND huyện, thành phố chỉ đạo Chủ tịch UBND các xã, phường, thị trấn ban hành Quy chế hoạt động của Ban An toàn giao thông xã, phường, thị trấn.

Điều 7. Chế độ làm việc

1. Ban An toàn giao thông tỉnh họp định kỳ mỗi quý một lần; Ban An toàn giao thông các huyện, thành phố; phường, xã, thị trấn họp định kỳ mỗi tháng một lần. Khi phát sinh nhiệm vụ cấp bách, Trưởng ban có thể triệu tập cuộc họp bất thường.

2. Các thành viên Ban An toàn giao thông (cấp tỉnh, huyện, xã) làm việc theo chế độ kiêm nhiệm, đề cao trách nhiệm của các thành viên trước Trưởng

ban. Các thành viên được hưởng phụ cấp kiêm nhiệm theo quy định. Các công chức, viên chức chuyên trách được hưởng lương và các chế độ theo quy định.

3. Trưởng ban An toàn giao thông ban hành Quy chế hoạt động của Ban, Văn phòng Ban (cấp tỉnh), cơ quan thường trực (cấp huyện, thành phố, phường xã), việc phân công nhiệm vụ và quy định trách nhiệm cụ thể cho từng thành viên.

Chương III

TỔ CHỨC THỰC HIỆN

Điều 8. Kinh phí hoạt động

1. Kinh phí hoạt động của Ban An toàn giao thông tỉnh, các huyện, thành phố, xã, phường, thị trấn do ngân sách nhà nước cấp theo phân cấp, các khoản hỗ trợ, viện trợ và nguồn kinh phí khác theo quy định của pháp luật.

2. Giao cho Sở Tài chính chủ trì phối hợp với Sở Giao thông vận tải, Ban An toàn giao thông tỉnh và các cơ quan có liên quan tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý các nguồn thu, chi và kinh phí hoạt động của Ban An toàn giao thông theo Thông báo số 335/TB-VPCP ngày 03/8/2017 của Văn phòng Chính phủ và Thông tư số 137/2013/TT-BTC ngày 07/10/2013 hướng dẫn quản lý, sử dụng và thanh toán, quyết toán kinh phí bảo đảm trật tự an toàn giao thông do ngân sách Nhà nước cấp; hướng dẫn quản lý các nguồn ngoài ngân sách để hỗ trợ các nạn nhân tai nạn giao thông khắc phục hậu quả, hòa nhập cộng đồng và tiếp tục phát triển.

Điều 9. Trách nhiệm của các cơ quan, đơn vị

1. Thủ trưởng các sở, ban, ngành, các cơ quan, đơn vị liên quan và Chủ tịch UBND các huyện, thành phố có trách nhiệm thực hiện Quyết định này.

2. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc, phát sinh cần điều chỉnh, Ban An toàn giao thông tỉnh, Sở Giao thông vận tải phối hợp với Sở Nội vụ trình UBND tỉnh xem xét, quyết định./

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
CHỦ TỊCH



Đặng Xuân Phong